

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG
QUẬN BÌNH TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2026

DANH SÁCH MỜI CHI TRẢ TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ DI DỜI MỞ MẢ - ĐỢT 09/2026

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRƯỜNG THCS VÀ SAN LẤP MẶT BẰNG TRONG PHẠM VI NGHĨA TRANG BÌNH HƯNG HÒA - GIAI ĐOẠN 3

Thời gian: 8h đến 11 giờ 30, ngày 29/01/2026 (Sáng thứ Tư)

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
1	8	337	Huỳnh Hải Hoài	428/1/2 Hoàng Ngân, phường 16, quận 8	Đàm Chi	Bắc Việt	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
2	250	337	Nguyễn Tấn Phúc	364/2A Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận	Nguyễn Hữu Lộc	Bắc Việt	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
3	878	337	Nguyễn Thị Huyền Trang	30/21 Chung Thị Minh, Kp10, Hiệp Thành, quận 12	Nguyễn Thị Hương	Bắc Việt	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
4	946	337	Trần Đăng Khoa	122/55 Phan Văn Hân, phường 17, Bình Thạnh	Trần Văn Trung	Bắc Việt	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
5	2538	337	Trịnh Thái Văn	39 Cư Xá Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3	Trịnh Thị Bích Uyên	Cán Bộ	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
6	3885	337	Nguyễn Thanh Tùng	417/26/32 Quang Trung, phường 10, quận Gò Vấp	Nguyễn Văn Lập	Giác Quan	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
7	4207	337	Huỳnh Thị Hiền	257/6/8 Phan Xích Long, phường 2, quận Phú Nhuận	Huỳnh Thị Mai	Giác Quan	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
8	4469	337	Nguyễn Đăng Chuyên	74 Trần Khắc Chân, phường 15, quận Phú Nhuận	Phạm Văn Lưỡng	Giác Quan	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
9	6178	337	Phùng Hữu Tình	298/10 ấp 2, xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè	Phùng Hữu Thức	Giác Quan	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
10	9191	337	Nguyễn Thị Thu Hồng	289/2/19 Phan Đình Phùng, phường 15, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Đức	Liên Ứng	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
11	10769	337	Phạm Văn Tâm	Ấp Việt Kiều, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai	Phạm Văn Chí (bia mộ ghi: Phạm Văn Trí)	Sau chùa Di Lạc	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
12	10842	337	Phạm Đình Ninh	229/46/1 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú	Phạm Văn Thị	Sau chùa Di Lạc	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
13	11669	337	Hoàng Thị Cúc	26 Bầu Cát 1, phường 14, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Nhâm	Sau chùa Di Lạc	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
14	11712	337	Sử Thị Hội	33/14 Đường số 1, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Nguyễn Thanh Sừu	Sau chùa Di Lạc	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
15	11840	337	Nguyễn Xuân Hy	44 Ca Văn Thỉnh, phường 11, quận Tân Bình	Nguyễn Xuân Hồ	Sau chùa Di Lạc	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
16	12871	337	Bùi Văn Báu	Tổ 5, ấp Thị Cầu, xã Phú Đông, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Bùi Văn Chiến	Trần Quốc	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
17	12919	337	Nguyễn Thị Lan	179 Thái Phiên, phường 9, quận 11	Nguyễn Văn Điện	Trần Quốc	450	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
18	30	330	Tăng Thị Được	46 Mai Văn Ngọc, phường 10, quận Phú Nhuận	Ngô Văn Lùn	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
19	74	330	Nguyễn Thanh Hải	75/5 Huỳnh Tấn Phát, phường Phú Thuận, quận 7	Nguyễn Thị Xê	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
20	125	330	Trần Thị Tuyết Hồng	714 C/c 234 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Huệ	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
21	145	330	Lê Minh Chánh	U11 CXVH, Bến Văn Đồn, phường 8, quận 4	Lâm Thị Lý	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
22	155	330	Đỗ Văn Bảy	24A Kim Biên, phường 13, quận 5	Đỗ Thị Tư	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
23	179	330	Lê Minh Chánh	U11 CXVH, Bến Vân Đồn, phường 8, quận 4	Lê Văn Tây	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
24	238	330	Từ Minh Dũng	81 Nguyễn Duy, Tổ 52A, phường 3, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Tạ	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
25	286	330	Nguyễn Lý Ngọc	59/23/5C Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6	Nguyễn Hùng Em	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
26	379	330	Nguyễn Thị Hương Lan	116/10 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận	Phạm Thị Thọ	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
27	688	330	Nguyễn Thị Diệu Thùy	014 lô H C/c Ngô Gia Tự, phường 2, quận 10	Võ Thị Điểm	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
28	759	330	Phạm Thị Hòa	78Ter Tôn Thất Thuyết, phường 16, quận 4	Phạm Văn Kiểm	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
29	896	330	Đinh Trần Mai Khanh	115/60B Trần Đình Xu, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1	Chu Thị Vân	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
30	998	330	Nguyễn Huỳnh Sơn	22/15 Huỳnh Đình Hai, phường 24, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Kim Thoa	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
31	1035	330	Vương Thị Thùy Trang	37/15 Đoàn Như Hải, phường 13, quận 4	Ngô Thị Cẩm	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
32	1041	330	Đào Thị Thanh Hòa	270/20/10 Nguyễn Trọng Tuyển, phường 8, quận Phú Nhuận	Nguyễn Thị Ngọc	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
33	1151	330	Phạm Ngọc Yến	395/38 Lê Quang Định, phường 5, quận Bình Thạnh	Phạm Văn Quý	Bắc Việt	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
34	2502	330	Cao Đình Quỳnh	26 đường 5B, Long Thạnh Mỹ, Thủ Đức	Cao Đình Lân	Cán Bộ	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
35	2515	330	Hoàng Kim Phụng	139A Trần Văn Kiêu, phường 13, quận 5	Nguyễn Thị Ngọt	Cán Bộ	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
36	3046	330	Trần Quang Đức	C165/15 Tôn Thất Thuyết, phường 15, quận 4	Lê Thị Bưởi	Đông Quan	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
37	12070	330	Hồ Quốc Lộc	90/48 Đỗ Thừa Luông, Tân Quý, Tân Phú	Phi Ý	Sau chùa Di Lạc	444	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
38	13770	336	Võ Văn Bội	14 Hoài Thanh , phường 14 , quận 8	Ngô Văn Mên	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
39	13854	336	Văn Ngọc Đẹp	82L1 Hùng Vương, phường 9, quận 5	Đặng Văn Tứ	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
40	13890	336	Nguyễn Văn Hoài	66/4A ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn	Nguyễn Văn Trì	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
41	13896	336	Nguyễn Văn Hoài	66/4A ấp Trung Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn	Nguyễn Thị Bảo	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
42	14050	336	Vũ Thùy Dung	4/4 Trung Chánh 1, Trung Chánh, Hóc Môn	Nguyễn Thị Các	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
43	14356	336	Dương Văn Hóa	108/54 Trần Văn Quang, phường 10, quận Tân Bình	Nguyễn Thị Chợ	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
44	14447	336	Dương Văn Hóa	108/54 Trần Văn Quang, phường 10, quận Tân Bình	Dương Văn Tuổi	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
45	14820	336	Nguyễn Trọng Hoàn	78/13 Phạm Viêt Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh	Võ Thị Hoa	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
46	14957	336	Nguyễn Thị Phương Thảo	609/36 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3	Nguyễn Anh Thương	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
47	14979	336	Nguyễn Thị Phương Thảo	609/36 Nguyễn Đình Chiểu, phường 2, quận 3	Nguyễn Anh Tuấn	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
48	15183	336	Nguyễn Thị Ngọc Thu	105/2 Bình Tây, phường 1, quận 6	Nguyễn Hoàng Hải	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
49	15259	336	Hoàng Thị Phương	337/2/10 Thạch Lam, Phú Thạnh, Tân Phú	Phạm Thị Và (mộ bia ghi: Phan Thị Và)	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
50	15275	336	Lê Hoàng Anh	381/8 Huỳnh Tấn Phát, Tân Thuận Đông, quận 7	Lê Văn Hoá	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
51	15289	336	Trần Quang Minh	008 Lô C, C/c Tôn Thất Thuyết, phường 4, quận 4	Nguyễn Thị Tàn	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
52	15297	336	Thái Thị Ngọc Nga	27/36/75/8 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc, quận Bình Tân	Nguyễn Thị Ngọc Thu	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
53	15310	336	Thái Thị Ngọc Nga	27/36/75/8 Bùi Tư Toàn, phường An Lạc, quận Bình Tân	Thái Viết Hiếu	Trần Quốc	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
54	16288	336	Nguyễn Thị Kim Chi	410 chung cư Nhiều Lộc C, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Nguyễn Văn Đông (Gãy bia không đọc được)	Chín Lý	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
55	19879	336	Bùi Thị Kim Anh	31/3 Kp5, Hiệp Thành, Quận 12	Lê Anh Thư	Nam Hòa	449	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
56	11613	335	Trần Thị Hòa	C108 chung cư Nhiều Tứ 1, phường 7, quận Phú Nhuận	Trần Văn Bạch	Sau chùa Di Lạc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
57	11674	335	Dương Thị Kiều Phương	65/6 Đường 12, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Dương Minh Tân	Sau chùa Di Lạc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
58	11852	335	Nguyễn Thị Kiều Oanh	46/40 Vườn Chuối, phường 4, quận 3	Nguyễn Thị Anh Đào	Sau chùa Di Lạc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
59	12001	335	Võ Thị Nga	35/4B Lê Minh Nhựt, xã Tân Thông Hội, Huyện Củ Chi	Võ Thị Mận	Sau chùa Di Lạc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
60	12215	335	Tăng Thị Nguyệt	159/74/32 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trần Quốc	448	15/1/2026	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
61	12368	335	Phan Thị Nhẫn	91/17 Nguyễn Văn Nghi, phường 17, quận Gò Vấp	Trần Văn Hòa	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
62	12388	335	Trần Nghiệp Dân	724/16 Điện Biên Phủ, phường Vườn lài, Thành phố Hồ Chí Minh	Trần Nghiệp Thành	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
63	12464	335	Hồ Ngọc Thuận	280/43/3 Cách Mạng Tháng Tám, phường 10, quận 3	Lê Thị Kim Chung	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
64	12668	335	Ký Văn Phước	119/45B23 Tân Hòa Đông, phường 14, quận 6	Trương Kim Hoa	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
65	12804	335	Nguyễn Thị Bích Thu	490/8 Lý Thái Tổ, phường 10, quận 10	Nguyễn Thị Huân	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
66	12978	335	Nguyễn Thị Mai	125/120 Bùi Đình Túy, phường 24, quận Bình Thạnh	Nguyễn Minh Cảnh	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
67	13023	335	Hoàng Kim Phụng	139A Trần Văn Kiêu, phường 13, quận 5	Nguyễn Hoàng Thanh Phương	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
68	13066	335	Mai Ngọc Minh	395/25 Lê Quang Định, phường 5, quận Bình Thạnh	Nguyễn Thị Sen	Trần Quốc	448	15/1/2026	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
69	13078	335	Nguyễn Thị Thu Phương	183/196/9 Bến Vân Đồn, phường 6, quận 4	Nguyễn Văn Hy	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
70	13106	335	Trần Nghiệp Dân	724/16 Điện Biên Phủ, phường Vườn lài, Thành phố Hồ Chí Minh	Phạm Thị Hoàng Vân	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
71	13251	335	Trịnh Thuận Hán	1492/8 Đường 3/2, phường 2, quận 11	Ông Thị Sôm (Mộ chữ hoa)	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
72	13492	335	Nguyễn Hoàng Khanh	769/44/38/10 Phạm Thế Hiển , phường 4, quận 8	Nguyễn Văn Kim (Tức: Hoàng Trọng Kim)	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
73	13521	335	Dương Văn Hiếu	262/26/8 Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú	Dương Hữu	Trần Quốc	448	15/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
74	13704	335	Phạm Thị Như Phước	Khóm 2, Thị trấn Càng Long, Càng Long, Tỉnh Trà Vinh	Phạm Văn Thân	Trần Quốc	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
75	19749	335	Phan Công Út	272 Nguyễn Thượng Hiền, phường 4, quận 3	Trần Văn Cẩm	Nguyễn Văn Bi	448	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
76	5977	329	Trần Thị Mỹ Châu	304/5 Ba Đình, phường 10, quận 8	Trần Văn Hà	Giác Quan	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
77	10767	329	Lê Thị Thu Nga	376/125/9 Nguyễn Đình Chiểu, phường 4, quận 3	Lê Thị Hiền	Sau chùa Di Lạc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
78	11846	329	Nguyễn Phan Thị Tiểu Phụng	A3/41 Ấp 1, xã Quy Đức, huyện Bình Chánh	Nguyễn Thị Xuân Dung	Sau chùa Di Lạc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
79	11856	329	Phan Thị Dũng Lùng	12 Nguyễn Văn Cừ, phường 1, quận 5	Trần Ngọc Châu	Sau chùa Di Lạc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
80	11866	329	Trần Hy	103K2/18 Bình Đông, phường 14, quận 8	Trần Thanh (Bia mộ ghi: Trần Thái Sen)	Sau chùa Di Lạc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
81	11909	329	Lai Tất Dũng	414/28/11 Đoàn Văn Bơ, phường 14, quận 4	Huỳnh Thị Kiềm	Sau chùa Di Lạc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
82	12007	329	Hồ Thị Sa	333/7 Lê Văn Sỹ, phường 1, quận Tân Bình	Nguyễn Văn Chấn (Bia mộ ghi: Nguyễn Chấn)	Sau chùa Di Lạc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
83	12010	329	Thạch Thị Thanh Vân	211 Bùi thị Xuân, phường 1, quận Tân Bình	Thạch Sương	Sau chùa Di Lạc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
84	12067	329	Đồng Thị Hiếu	50/17A Phùng Văn Cung, phường 7, quận Phú Nhuận	Đỗ Thị Thoa (Tự: Nguyễn Thị Mận)	Sau Chùa Di Lạc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
85	12688	329	Nguyễn Văn Hùng	886 Nguyễn Trãi, phường 14, quận 5	Lã Văn Diễm (Bia mộ ghi: Lã Văn Diễm)	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
86	12918	329	Lê Thị Kim Hương	14 TDP 28B, KP2, phường 10, quận 6	Nguyễn Văn Thâm	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
87	13092	329	Tô Tấn Anh	231/44/26 Bình Tiên, phường 8, quận 6	Tô Thị Thanh Tuyết (gây bia)	Trần Quốc	443	15/1/2026	C tử, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
88	13257	329	Đỗ Thị Xuân Nga	Thôn 2, Lộc An, Bảo Lộc, Lâm Đồng	Ông Thị Keo (Mộ chữ hoa)	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
89	13276	329	Nguyễn Thanh Sang	53/11 Bông Sao, phường 5, quận 8	Nguyễn Văn Lê	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
90	13286	329	Trương Ngọc Diệp	31/8 Trần Nhân Tôn, phường 9, quận 5	Trương Văn Ảnh	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
91	13462	329	Tô Tấn Anh	231/44/26 Bình Tiên, phường 8, quận 6	Tô Thị Rắt Lin (Bia mộ ghi: Tô Thị Rắc Lin)	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
92	14168	329	Nguyễn Thái Thanh	49T Dương Bá Trạc, phường 1, quận 8	Huỳnh Văn Xê	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
93	14234	329	Nguyễn Đình Lộc	106/7 Nguyễn Lâm, phường 3, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Hội	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
94	14861	329	Trần Thanh Đăng	108/46E Trần Quang Diệu, phường 14, quận 3	Trần Thị Đô	Trần Quốc	443	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
95	6141	321	Nguyễn Đình Tuấn	18B Nơ Trang Long, phường 7, quận Bình Thạnh	Lê Văn Hoài	Giác Quan	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
96	6292	321	Lê Hữu Vinh	R61 CXVH Bến Vân Đồn, phường 8, quận 4	Lê Hữu Toàn	Giác Quan	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
97	6329	321	Ông Thanh Hồng	P207 C/c 22 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, quận 1	Nguyễn Thị Thơi	Giác Quan	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
98	8965	321	Trần Nhựt Khánh	29/4 Cô Giang, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1	Trần Kim Tươi	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
99	8977	321	Đoàn Thị Nam	34A Cư xá Lý Thường Kiệt, phường 7, quận 10	Đoàn Phú	Đông Quan	453	15/1/2026	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
100	9025	321	Trần Sơn Thanh	10/11C đường 14A, phường Tân Thuận Tây, quận 7	Lê Thị Giai	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
101	9086	321	Bùi Thị Thu Diễm	25C/6 Nguyễn Duy, phường 14, quận 8	Bùi Ngọc Tạo	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
102	9400	321	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	18/9 Phạm Thế Hiển, phường 5, quận 8	Nguyễn Văn Hùng	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
103	9532	321	Trần Thị Ngọc Thanh	C7 Trần Trung Tam, phường 3, thành phố Tân An, Long An	Lê Văn Đề	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
104	9562	321	Trần Nhựt Khánh	29/4 Cô Giang, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1	Huỳnh Thị Tốt	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
105	9704	321	Hoàng Kim Lưu	66/33 Trần Văn Quang, phường 10, quận Tân Bình	Hoàng Ngọc Sa	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
106	9735	321	Bùi Thị Gái	88A Đường số 4, phường 16, quận Gò Vấp	Đỗ Văn Năm	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
107	10067	321	Phan Thị Nhiệm	12/1 Đường 18, phường Tân Quý, quận Tân Phú	Phạm Anh Quỳnh	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
108	10124	321	Nguyễn Thị Kim Phụng	3/92 Thành Thái, phường 14, quận 10	Nguyễn Văn Hội	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo CCCD hết hạn
109	10275	321	Võ Chí Thanh	10/20/5 Lý Thường Kiệt, phường 6, quận Tân Bình	Võ Văn Đức	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
110	10294	321	Bùi Thị Kim Loan	330/21/3 Tôn Thất Thuyết, phường 1, quận 4	Bùi Thị Mỹ	Liên Ứng	453	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
111	5689	328	Phạm Thị Như Loan	44/24 Trần Văn Khánh, phường Tân Thuận Đông, quận 7	Phạm Văn Cường	Giác Quan	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
112	5790	328	Triệu Bảo Châu	377/38 Cách Mạng Tháng Tám, phường 12, quận 10	Đoàn Bửu Khánh	Giác Quan	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
113	6119	328	Trần Văn Tuấn	49 An Bình, phường 6, quận 5	Trần Thị Lang	Giác Quan	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
114	9140	328	Nguyễn Thị Kim Thoa	346/26 Phan Văn Trị, phường 11, quận Bình Thạnh	Nguyễn Ngọc Đức	Liên Ứng	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
115	9197	328	Huỳnh Văn Diệm	205/14A Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, quận 7	Huỳnh Văn Đăng	Liên Ứng	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
116	9257	328	Nguyễn Đình Lộc	106/7 Nguyễn Lâm, phường 3, quận Bình Thạnh	Nguyễn Văn Quang	Liên Ứng	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
117	9554	328	Lê Văn Sơn	69/24 Cao Thắng, phường 17, Phú Nhuận	Lê Văn Tuất	Liên Ứng	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
118	9558	328	Lê Văn Sơn	69/24 Cao Thắng, phường 17, quận Phú Nhuận	Lê Văn Thuận	Liên Ứng	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
119	9573	328	Nguyễn Phước Vinh	472/15Q Trần Xuân Soạn, phường Tân hưng, quận 7	Hồ Văn Chở	Liên Ứng	442	15/1/2026	C từ, CCCD: 1 Sao y, 2 photo
120	9732	328	Huỳnh Thị Bạch Tuyết	240/110/42 Nguyễn Văn Luông, phường 11, quận 6	Lý Thị Ba	Liên Ứng	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
121	10883	328	Phan Thị Dũng Lùng	12 Nguyễn Văn Cừ, phường 1, quận 5	Cam Thị Tư	Sau chùa Di Lạc	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

STT	SDT	SHS	Thân nhân	Địa chỉ thường trú	Tên ngôi mộ	Nghĩa trang	Quyết định		Ghi chú
							Số	Ngày	
122	10890	328	Nguyễn Thị Tố Giang	164 Trần Văn Đang, phường 11, quận 3	Nguyễn Văn Phổ	Sau chùa Di Lạc	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
123	10893	328	Phan Thị Kim Liên	145/12/1A Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, quận 3	Trương Văn Thuận	Sau chùa Di Lạc	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
124	10934	328	Trần Thị Hồng	53/70/28 Trần Khánh Dư, phường Tân Định, quận 1	Ngô Thị Thêu	Sau chùa Di Lạc	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
125	10952	328	Vũ Thị Tú Trâm	183/13 Bùi Viện, Phạm Ngũ Lão, quận 1	Vũ Úy	Sau chùa Di Lạc	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
126	11056	328	Lê Thị Ngọc Lắm	12/45 Nguyễn Chế Nghĩa, phường 13, quận 8	Lê Văn Giàu	Sau chùa Di Lạc	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
127	11119	328	Từ Văn Thống	310/36M Tôn Thất Hiệp, phường 12, quận 11	Từ Văn Công	Sau chùa Di Lạc	442	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
128	933	124	Trần Thị Xuân	223 Nguyễn Biểu, phường 2, quận 5	Nguyễn Thị Điền	Bắc Việt	2901	5/6/2025	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
129	20958	326	Nguyễn Thị Thu	11/47 Ấp Chiến Lược, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Nguyễn Văn Mẹo	Út Cuộc	440	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo
130	20957	326	Nguyễn Thị Thu	11/47 Ấp Chiến Lược, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân	Nguyễn Thị Thọ	Út Cuộc	440	15/1/2026	CCCD: 1 Sao y, 2 photo

BAN BỒI THƯỜNG, GIẢI PHÓNG MẬT BẢNG QUẬN BÌNH TÂN